

Số: /BC-UBND

Hướng Hóa, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững từ năm 2022 đến nay và kế hoạch năm 2024 trên địa bàn huyện

Thực hiện Công văn số 3715/UBND-KGVX ngày 25/7/2023 UBND tỉnh Quảng Trị về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Công văn số 3560/SLĐTBXH-BTXHTE ngày 09/11/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; UBND huyện Hướng Hóa báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo bền vững từ năm 2022 đến nay và xây dựng kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hướng Hóa lần thứ XVII, Nghị quyết xác định công tác giảm nghèo bền vững là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, giai đoạn 2020 - 2025; Huyện ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản lãnh chỉ đạo, cụ thể:

1.1. Năm 2022:

- Kết luận số 1064-KL/HU ngày 15/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 và nhiệm vụ năm 2022.

- Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh huyện Hướng Hóa năm 2022.

- Quyết định số 6886/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2021 trên địa bàn huyện.

- Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

- Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Hướng Hóa giai đoạn 2021 - 2025.

- Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hướng Hóa.

- Quyết định số 3011/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương

trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Nguồn vốn: Sự nghiệp ngân sách trung ương).

- Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (Nguồn vốn: đầu tư phát triển ngân sách trung ương).

1.2. Năm 2023:

- Kết luận số 1483-KL/HU ngày 15/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023.

- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Quyết định số 4803/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022 trên địa bàn huyện.

- Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

- Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023;

- Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 của UBND huyện về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Nguồn vốn: Sự nghiệp ngân sách Trung ương).

- Kế hoạch số 370/KH-UBND ngày 22/6/2023 của UBND huyện về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Hướng Hóa.

Ngoài các văn bản trên, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện đã ban hành trên 25 văn bản chỉ đạo khác như công văn, kế hoạch... tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình.

2. Kết quả đạt được

Ngân sách trung ương đã bố trí cho Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện là 26.759 triệu đồng, trong đó năm 2022 là 9.978 triệu đồng, năm 2023 là 16.781 triệu đồng (Phải trả lại do Trung tâm GDNN-GDTX không phải là đơn vị thụ hưởng của 03 Chương trình MTQG theo Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 là 2.375 triệu đồng, trong đó năm 2022 là 910 triệu đồng, năm 2023 là 1.465 triệu đồng), còn lại là 24.384 triệu đồng (Năm 2022 là 9.068 triệu đồng, năm 2023 là 15.316 triệu đồng), dự kiến giải ngân đến cuối năm 2023 là 21.549 triệu đồng, đạt 88,4% của tổng số vốn năm 2022 và 2023, cụ thể:

2.1. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Ngân sách trung ương bố trí là 7.505 triệu đồng (Năm 2022 là 2.133 triệu đồng, năm 2023 là 5.372 triệu đồng). Đã hoàn thành việc lập, thẩm định 23/23 dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững (Trong đó có 21 mô hình chăn nuôi bò sinh sản, 02 mô hình chăn nuôi dê sinh sản), với 319 hộ hưởng lợi (trong đó có 303 hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số) và 792 lao động, số bò giống được hỗ trợ là 367 con, số dê giống được hỗ trợ là 120 con. Dự kiến sẽ hoàn thành các hoạt động như tập huấn kỹ thuật, làm chuồng

trại, cấp giống bò, dê trong năm 2023, với kinh phí ước thực hiện đến cuối năm 2023 là 7.150 triệu đồng, đạt 95,3% của ngân sách nhà nước, còn hoạt động theo dõi, kiểm tra, giám sát,... kéo dài 03 năm.

2.2. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Ngân sách trung ương bố trí 3.950 triệu đồng, trong đó năm 2022 là 948 triệu đồng, năm 2023 là 3.002 triệu đồng.

+ Tiêu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: Ngân sách trung ương bố trí 3.317 triệu đồng (Năm 2022 là 948 triệu đồng, năm 2023 là 2.369 triệu đồng). Đã hoàn thành việc lập, thẩm định 11/11 dự án mô hình giảm nghèo bền vững (Trong đó có 10 mô hình chăn nuôi bò sinh sản, 01 mô hình chăn nuôi dê sinh sản), với 131 hộ hưởng lợi (trong đó có 130 hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số) và 322 lao động, số bò giống được hỗ trợ là 155 con, số dê giống được hỗ trợ là 62 con. Dự kiến sẽ hoàn thành các hoạt động như tập huấn kỹ thuật, làm chuồng trại, cấp giống bò, dê trong năm 2023, với kinh phí ước thực hiện đến cuối năm 2023 là 3.185 triệu đồng, đạt 96,4% của ngân sách nhà nước, còn hoạt động theo dõi, kiểm tra, giám sát,... kéo dài 03 năm.

+ Tiêu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng: Hỗ trợ để cải thiện suy dinh dưỡng ở trẻ em đang sống tại vùng đặc biệt khó khăn, ngân sách trung ương bố trí là 633 triệu đồng, hiện đang triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành khoảng 127 triệu đồng, tỷ lệ 20% vốn trong năm 2023.

2.3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

Ngân sách trung ương bố trí 13.312 triệu đồng (Phải trả lại do Trung tâm GDNN-GDTX không phải là đơn vị thụ hưởng của 03 Chương trình MTQG theo Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 là 2.375 triệu đồng, trong đó năm 2022 là 910 triệu đồng, năm 2023 là 1.465 triệu đồng), còn lại 10.937 đồng, trong đó năm 2022 là 5.344 triệu đồng, năm 2023 là 5.593 triệu đồng, dự kiến giải ngân đến cuối năm 2023 là 9.340 triệu đồng, đạt 85,4%.

- Tiêu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:

+ Hoạt động 1 của vốn đầu tư phát triển giáo dục nghề nghiệp - phát triển bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được phân bổ vốn năm 2022 và 2023 là 7.000 triệu đồng để xây dựng mới phòng học lý thuyết, tường rào, nhà bảo vệ Trung tâm GDNN-GDNN huyện do Ban Quản lý Dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện làm chủ đầu tư, đã thi công và giải ngân được 7.000 triệu đồng, đạt 100% vốn được giao.

+ Hoạt động 5: Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, được bố trí vốn 2.564 triệu đồng (Năm 2022 là 967 triệu đồng, năm 2023 là 1.597 triệu đồng), đã giải ngân được 967 triệu đồng của nguồn vốn năm 2022, đạt 37,7%, riêng nguồn vốn 2023 chưa thực hiện.

Trong đó:

Đã tổ chức 22 lớp với 560 học viên, kinh phí thực hiện 967 triệu đồng.

- Tiêu dự án 3: Vốn phân bổ 1.373 triệu đồng (Năm 2022 là 377 triệu đồng, năm 2023 là 996 triệu đồng), đã giải ngân 475 triệu đồng, dự kiến đến cuối năm 2023 giải ngân 1.373 triệu đồng, đạt 100%.

+ Hoạt động hỗ trợ giao dịch việc làm (*tổng nguồn vốn phân bổ 971 triệu đồng*): Đã hoàn thành công tác hỗ trợ giao dịch việc làm, truyền thông, tư vấn và đối thoại tại cộng đồng về hỗ trợ việc làm bền vững với kinh phí 180 triệu đồng cho 1.000 người tham gia; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn và cộng tác viên của 21 xã, thị trấn với 830 người tham dự, kinh phí thực hiện 255 triệu đồng. Đối với hoạt động truyền thông nhằm phổ biến thông tin thị trường lao động và thu hút người lao động, doanh nghiệp tham gia các hoạt động giao dịch việc làm (nguồn vốn phân bổ 348 triệu đồng) và thông tin, tuyên truyền trực quan, cô đọng tại 21 xã, thị trấn (nguồn vốn phân bổ 188 triệu đồng) dự kiến thực hiện từ đầu đến cuối năm.

+ Hoạt động thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động (*tổng nguồn vốn phân bổ là 402 triệu đồng, trong đó nguồn phân bổ năm 2022 chuyển sang thực hiện năm 2023 là 197 triệu đồng; nguồn phân bổ năm 2023 là 205 triệu đồng*): Đã hoàn thành tổ chức tập huấn hướng dẫn thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động cho lực lượng điều tra viên các xã, thị trấn với 149 người tham dự, kinh phí thực hiện 40,397 triệu đồng; hiện tại các xã, thị trấn đang trong quá trình triển khai thu thập, dự kiến đến cuối tháng 11 sẽ hoàn thành.

2.4. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Ngân sách trung ương bố trí 642 triệu đồng, trong đó năm 2022 là 117 triệu đồng, năm 2023 là 525 triệu đồng, dự kiến giải ngân đến cuối năm là 397 triệu đồng, đạt 61,8%. Trong đó:

- Tiêu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin: Vốn phân bổ là 297 triệu đồng (Năm 2022 là 55 triệu đồng, năm 2023 là 242 triệu đồng), đang triển khai thực hiện, đã giải ngân được 83 triệu đồng, dự kiến giải ngân đến cuối năm 2023 là 200 triệu đồng, đạt 82,6%.

- Tiêu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều: Vốn phân bổ là 345 triệu đồng (Năm 2022 là 62 triệu đồng, năm 2023 là 283 triệu đồng). Đã tổ chức 13 cuộc truyền thông về giảm nghèo đa chiều cho 816 người nghèo, cận nghèo tham gia, kinh phí thực hiện 62 triệu đồng; thông qua các buổi truyền thông về nghèo đa chiều đã cung cấp cho người dân biết được các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ trực tiếp đang triển khai tại địa bàn và các gương điển hình sản xuất giỏi trong công tác xóa đói giảm nghèo. Còn nguồn vốn năm 2023 đã có quyết định phê duyệt dự toán, hiện đang triển khai thực hiện, dự kiến sẽ giải ngân khoảng 80 triệu đồng, đạt 41%, còn lại xin chuyển quý I/2024 thực hiện.

2.5. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình

Ngân sách trung ương bố trí 1.350 triệu đồng, trong đó năm 2022 là 526 triệu đồng, năm 2023 là 824 triệu đồng, đã giải ngân 1.173 triệu đồng, dự kiến giải ngân đến cuối năm 2023 là 1.350 triệu đồng, đạt 100%.

- Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

+ Hoạt động 1. Vốn phân bổ là 535 triệu đồng (Năm 2022 là 250 triệu đồng, năm 2023 là 285 triệu đồng), đã tổ chức được 24 lớp tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, với 1.871 lượt học viên tham gia là cán bộ cấp xã, thôn trực tiếp thực hiện chương trình giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025, kinh phí 535 triệu đồng, trong đó có 635 cán bộ nữ và 1.162 cán bộ dân tộc thiểu số; thông qua lớp tập huấn này, học viên được trang

bị một số kiến thức, kỹ năng và cập nhật các văn bản về giảm nghèo bền vững, đạt 100%.

+ Hoạt động 2. Vốn phân bổ là 449 triệu đồng (Năm 2022 là 137 triệu đồng, năm 2023 là 312 triệu đồng, đã tổ chức 04 đoàn đi nghiên cứu, học tập mô hình giảm nghèo tại các tỉnh Tây Nguyên và Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, miền Bắc, miền Nam, với 60 lượt cán bộ cấp huyện và cấp xã tham gia, trong đó có 13 cán bộ nữ và 15 cán bộ dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện 449 triệu đồng, đạt 100%.

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá: Vốn phân bổ 366 triệu đồng (Năm 2022 là 139 triệu đồng, năm 2023 là 227 triệu đồng), đã tổ chức 32 đợt kiểm tra, giám sát tại xã, thị trấn và hỗ trợ rà soát hộ nghèo cuối năm 2022, 2023 và cập nhật dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo năm 2023, kinh phí thực hiện 366 triệu đồng, dự kiến sẽ giải ngân đạt 100% trong năm 2023.

3. Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3116/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Hương Hóa và Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 12/9/2023 về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Hương Hóa; tổ chức hội nghị triển khai và hướng dẫn nghiệp vụ rà soát cho điều tra viên. Tính đến nay, đã có tổng hợp sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 như sau:

- Tổng số hộ toàn huyện: 23.453 hộ (tăng so với đầu năm 2023 là 511 hộ).
- Số hộ nghèo cuối năm 2023 (Sơ bộ) là 5.214 hộ, giảm so với đầu năm là 854 hộ, chiếm tỷ lệ (sơ bộ) là 22,23%, tỷ lệ giảm là 4,22% (vượt so với Nghị quyết HĐND huyện đề ra).
- Số hộ cận nghèo là 2.431 hộ, chiếm tỷ lệ: 10,37%, tăng 260 hộ so với đầu năm 2023.

4. Kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2024:

4.1. Mục tiêu, chỉ tiêu

Tập trung chỉ đạo quyết liệt tiếp đà phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện cả năm 2024 từ 3,0 - 3,5%, với 820 hộ thoát nghèo trong năm 2024. Riêng các xã, thôn đặc biệt khó khăn giảm trên 7%/năm, 04 xã giảm theo lộ trình để đạt nông thôn mới.

4.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo
Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn và người dân ở vùng đặc biệt khó khăn; hỗ trợ mua bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ làm nông - lâm - ngư nghiệp có thu nhập trung bình; chính sách hỗ trợ người mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo.

- Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho người nghèo
Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh nghèo, cận nghèo ở các cấp, bậc học theo quy định; tiếp tục thực hiện tốt tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên.

Ưu tiên đầu tư để đạt chuẩn cơ sở trường, lớp học ở các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, thôn, bản đặc biệt khó khăn. Bằng nhiều hình thức phù hợp khác nhau để tiếp tục kêu gọi sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và phát triển Quỹ khuyến học, duy trì hỗ trợ học bổng thường xuyên đối với học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo

Thực hiện tốt Nghị quyết 70/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua đề án huy động nguồn lực hỗ trợ xây mới nhà ở hộ nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025.

Vận động nguồn lực hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo đang ở nhà tạm bợ, dột nát để cải thiện về nhà ở, ưu tiên hộ nghèo có người cao tuổi, người khuyết tật, nhằm hỗ trợ cho hộ nghèo có nhà ở ổn định, an toàn để yên tâm lao động sản xuất, từng bước nâng cao mức sống và vươn lên thoát nghèo.

- Chính sách hỗ trợ về văn hoá, thông tin cho người nghèo tạo điều kiện nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người nghèo để nắm bắt thông tin được nhiều hơn, nhất là trong các thông tin hữu ích cho phát triển kinh tế, tăng thu nhập và cải thiện điều kiện sinh hoạt của gia đình.

Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông để giúp người nghèo, nhất là người nghèo ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn được tiếp cận các chính sách giảm nghèo; phổ biến các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, nêu gương thoát nghèo và không ngừng nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với bản sắc và văn hóa truyền thống và các giá trị văn hóa tiêu biểu của dân tộc.

- Chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo theo Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Khảo sát nhu cầu của người nghèo, vùng nghèo về trợ giúp pháp lý để xây dựng kế hoạch trợ giúp pháp lý; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho trợ giúp viên, cộng tác viên và thành viên các Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý; tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động và cung cấp thông tin pháp lý cho người nghèo; hoạt động trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, xã biên giới.

- Chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo:

Tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, học tập, học nghề và đi xuất khẩu lao động để tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Tiếp tục phát huy hiệu quả các tổ chức nhận ủy thác vay vốn và các tổ tiết kiệm vay vốn của các tổ chức đoàn thể. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu vay vốn phải có phương án sản xuất kinh doanh và được các tổ chức đoàn thể tín chấp cho vay.

- Chính sách khuyến nông, khuyến lâm và hỗ trợ chuyển giao khoa học- kỹ thuật, kiến thức vào sản xuất cho nhóm hộ (hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khác có uy tín):

Hỗ trợ nhóm hộ (trong đó, có ít nhất 90% là hộ nghèo, cận nghèo và 01 hộ có kinh nghiệm làm ăn kinh tế giỏi để giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo trong nhóm vươn lên thoát nghèo) về kiến thức và kỹ năng xây dựng kế hoạch, bố trí sản xuất hợp lý, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào tổ chức sản xuất và kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Để việc hỗ trợ có hiệu quả nên xây dựng các nhóm cùng sở thích/tổ hợp tác trong sản xuất và kinh doanh để hình thành vùng hàng hóa tập trung.

Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở để tăng cường hướng dẫn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo về kiến thức và kỹ năng ra các quyết định sản xuất, kinh doanh, xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với thị trường, điều kiện tự nhiên và lợi thế của địa phương; hướng dẫn tập huấn hình thành nhóm “Tiết kiệm tín dụng cộng đồng tự quản”; trang bị kiến thức và kỹ năng về khuyến nông, khuyến lâm thông qua áp dụng phương pháp có sự tham gia của người dân, hội nghị đầu bờ, tập huấn trên cơ sở mô hình thực tế. Gắn kết chặt chẽ khuyến cáo tiến bộ kỹ thuật với giới thiệu phương pháp tổ chức sản xuất, bảo quản chế biến, hạch toán kinh tế và tiêu thụ sản phẩm. Cung cấp các thông tin khoa học và kỹ thuật, thị trường cho nông dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cho người nghèo

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn”, trong đó ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề miễn phí cho lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo thông qua các khóa đào tạo nghề ngắn hạn để họ tự tạo việc làm, hoặc tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa; đi xuất khẩu lao động hoặc tự tạo việc làm, góp phần giảm nghèo bền vững.

Gắn đào tạo nghề với tạo việc làm và cung cấp tín dụng ưu đãi, được trợ giúp giới thiệu việc làm miễn phí. Tích cực triển khai các giải pháp tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động, đưa lao động đi làm việc tại các khu công nghiệp, các doanh nghiệp trong nước.

- Thực hiện có hiệu quả các dự án của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, phấn đấu đến cuối năm 2024 giải ngân vốn đạt 100%.

- Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo

Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo quy định, bảo đảm 100% hộ nghèo được hưởng chính sách hỗ trợ tiền điện dùng cho sinh hoạt hàng tháng đầy đủ và kịp thời, qua đó góp phần giảm bớt khó khăn của hộ nghèo.

5. Khó khăn, hạn chế

Đối tượng hộ nghèo có nhà ở tạm bợ trên địa bàn, phần lớn là đồng bào dân tộc thiểu số, mức thu nhập thấp, khả năng huy động thêm nguồn lực không có, trong khi đó vốn Trung ương hỗ trợ và vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội thấp, do đó rất khó để vận động các hộ gia đình triển khai xây dựng, hoàn thiện nhà ở.

Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu phân bổ muộn, các văn bản hướng dẫn chưa thống nhất nên một số tiểu dự án chưa triển khai, thực hiện chậm.

6. Kiến nghị, đề xuất

Để công tác giảm nghèo đa chiều trong thời gian tới đạt kết quả cao và mang tính bền vững; huyện Hương Hóa tiếp tục đề nghị UBND tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Tập trung đầu tư để giải quyết 02 chiều với 4 chỉ số thiếu hụt là: chỉ số về chất lượng nhà ở; chỉ số về diện tích nhà ở; chỉ số về nguồn nước sinh hoạt và chỉ số về nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng bằng nhiều hình thức, liên tục, thành những đợt có trọng tâm, trọng điểm để mọi người, mọi tổ chức, cá nhân nhận thức rõ quan điểm, phương châm giải quyết của chương trình giảm nghèo là dựa vào cộng đồng và sự phối hợp các cấp, các ngành. Kịp thời giới thiệu những kinh nghiệm tốt, nhân tố mới, mô hình giỏi từ thực tiễn để nhân rộng.

- Tập huấn nâng cao năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác giảm nghèo từ huyện đến cơ sở.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác thông tin trên mạng internet cho người dân, nhằm giúp cho người dân tiếp cận được các thông tin về kỹ thuật chăn nuôi trồng trọt, định hướng sản xuất, kinh doanh, giá cả thị trường... và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác thư viện và quản lý tử sách.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 703/BC-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện Hương Hóa)

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững từ năm 2022 đến nay và kế hoạch, giải pháp giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND xã, thị trấn;
- C, PVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Trọng Hồ